

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 8918 /UBND-NNTN

Cà Mau, ngày 29 tháng 11 năm 2019

V/v tham luận về kinh nghiệm
đảm bảo an ninh lương thực
trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Kính gửi: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

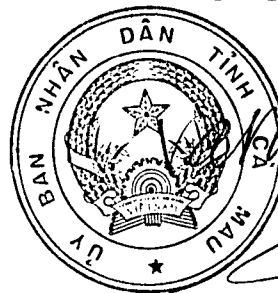
Thực hiện nội dung Công văn số 8295/BNN-KHCN ngày 05/11/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc mời tham dự và phát biểu tại Hội nghị toàn quốc Tổng kết Đề án “An ninh lương thực quốc gia đến năm 2020”, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau xây dựng báo cáo tham luận, với chủ đề Mô hình tôm - lúa và bài học kinh nghiệm đảm bảo an ninh lương thực quốc gia trong thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, tổng hợp (gửi kèm tham luận nêu trên)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PCT UBND tỉnh Lê Văn Sửu;
- PVP Kiều Trung Tính;
- Phòng NN-TN (L21);
- Lưu: VT. Tr 117/11.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Văn Sửu

MÔ HÌNH TÔM - LÚA VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM ĐẢM BẢO AN NINH LƯƠNG THỰC QUỐC GIA TRONG THỰC HIỆN TÁI CƠ CẤU NGÀNH NÔNG NGHIỆP VÀ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU

UBND tỉnh Cà Mau

Thực hiện Kết luận số 53-KL/TW ngày 05/8/2009 của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 63/NQ-CP ngày 23/12/2009 của Chính phủ về Đề án “An ninh lương thực Quốc gia đến năm 2020”, UBND tỉnh Cà Mau đã chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương đẩy mạnh công tác chỉ đạo, điều hành, đảm bảo thực hiện có hiệu quả Kết luận số 53-KL/TW của Bộ Chính trị; cụ thể hóa các nhiệm vụ giải pháp của Nghị quyết số 63/NQ-CP của Chính phủ đi vào đời sống sản xuất, góp phần đảm bảo an ninh lương thực. Đồng thời, chỉ đạo thiết lập hệ thống cung cấp thông tin an ninh lương thực, cập nhật thông tin, quản lý thông tin... phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành sản xuất trên địa bàn tỉnh.

Qua 10 năm triển khai thực hiện Đề án “An ninh lương thực Quốc gia đến năm 2020”, tỉnh Cà Mau đã xây dựng nhiều mô hình sản xuất lương thực tiêu biểu. Trong đó, mô hình tôm - lúa được xem là phát triển bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu và mang lại hiệu quả kinh tế cao; cụ thể như sau:

Cà Mau có hai hệ sinh thái đặc trưng mặn, ngọt rất thuận lợi để phát triển nuôi tôm và trồng lúa. Tuy nhiên, Cà Mau là địa phương đang chịu tác động rất lớn của biến đổi khí hậu, nhất là tình hình xâm nhập mặn, nước biển dâng, hạn hán... ngày càng diễn biến phức tạp, ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất của người dân, đặc biệt là các vùng sản xuất lúa. Để sản xuất bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu, Cà Mau đã triển khai mô hình sản xuất tôm - lúa. Nhờ ứng dụng các tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất, mô hình đã góp phần nâng cao năng suất, sản lượng lúa và tôm nuôi. Đây là một trong những mô hình sinh kế khá bền vững cho những vùng chuyên canh lúa trước đây bị nhiễm mặn.

Xuất phát từ việc rà soát diện tích đất bị nhiễm mặn, sản xuất 2 vụ lúa kém hiệu quả, Cà Mau đã chuyển sang sản xuất 1 vụ tôm, 1 vụ lúa. Đồng thời tập trung đầu tư hạ tầng thủy lợi, tạo điều kiện để mô hình sản xuất lúa - tôm được triển khai và nhân rộng ở những nơi đảm bảo điều kiện. Đặc biệt là xây dựng thành công những cánh đồng lớn luân canh lúa - tôm từ năm 2012 đến nay. Việc triển khai mô hình này đã từng bước làm chuyển biến nhận thức trong phát triển sản xuất của người dân, đã thay đổi dần các tập quán sản xuất cá thể, nhỏ lẻ, hình thành liên kết cộng đồng, sản xuất có trách nhiệm, tạo được môi trường ổn định, thuận lợi cho sự phát triển của tôm và cây lúa, tiến tới việc sản xuất bền vững thân thiện với môi trường. Để chuẩn bị thực hiện mô hình này, Cà Mau đã triển khai đồng bộ các hoạt động tăng cường năng lực, cơ sở vật chất kỹ thuật để phục vụ sản xuất.

Cơ sở khoa học của mô hình là việc trồng lúa trên đất nuôi tôm có tác dụng rất lớn đến môi trường sinh sống của tôm nuôi, bộ rễ cây lúa sẽ cải tạo đất thông qua quá trình hấp thu các chất dinh dưỡng, mùn bã hữu cơ, các chất thải của vụ

tôm để phát triển, đồng thời qua đó giúp khoáng hóa lại mặt đất, trả lại độ phì nhiêu cho đất. Nhờ vậy, người trồng lúa chỉ bón một lượng phân ít là đáp ứng được nhu cầu phát triển của cây lúa, cây lúa ít sâu bệnh, hầu như không sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, giảm chi phí, tăng hiệu quả trong sản xuất lúa và chất lượng hạt gạo rất cao do rất ít sử dụng hóa chất. Việc trồng lúa cũng là biện pháp ngăn chặn và cách ly các loại virus, vi khuẩn gây hại cho tôm và làm suy giảm sự lưu chuyển của dịch bệnh, từ đó sẽ hạn chế dịch bệnh trên tôm.

Đối với nuôi tôm sau vụ lúa, những phụ phẩm của cây lúa để lại sẽ tạo điều kiện cho thức ăn tự nhiên của tôm phát triển, nền đáy vuông được khoáng hóa, nên các chất độc gây hại cho tôm như: khí NH_3 , H_2S ... giảm. Do đó, hạn chế được tình trạng vùng nuôi tôm bị suy thoái do đất bị ngập mặn lâu ngày, đồng thời giúp cắt đứt mầm bệnh trong vuông nuôi, môi trường nuôi ổn định, ít sử dụng thuốc, hóa chất, hạn chế chi phí sản xuất, lợi nhuận tăng cao và đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.

Đến nay, toàn tỉnh đã thực hiện mô hình tôm - lúa trên diện tích gần 40.000 ha (tập trung chủ yếu ở các huyện: Thới Bình, U Minh, Trần Văn Thời, Cái Nước và thành phố Cà Mau). Qua triển khai thực hiện mô hình đã thu được những kết quả nhất định: Ý thức, tập quán sản xuất của nông dân thay đổi tích cực; năng lực quản lý của các cơ quan chuyên ngành, chính quyền các cấp được nâng lên. Năng suất lúa bình quân từ 3,65 tấn/ha tăng lên 4,33 tấn/ha, tăng 19%. Năng suất tôm bình quân từ 356 kg/ha tăng lên 531 kg/ha, tăng 49%. Có thể nói, mô hình tôm - lúa được xem là bền vững đối với vùng bị xâm nhập mặn ở tỉnh Cà Mau.

Ngoài mô hình tôm - lúa, Cà Mau thực hiện quy hoạch ổn định diện tích sản xuất lúa chuyên canh ở vùng quy hoạch ngọt hoá đến năm 2020 khoảng 51.000 ha. Đối với những vùng đang nuôi tôm, nhất là vùng phía Nam Cà Mau, khuyến khích tiếp tục sản xuất luân canh 01 vụ lúa trên đất nuôi tôm ở những nơi đảm bảo điều kiện (giai đoạn 2010 đến 2015 khoảng 43.000 - 45.000 ha, giai đoạn 2016 - 2020 duy trì ổn định khoảng 45.000 ha).

Nhìn chung, sản xuất lúa ở Cà Mau đảm bảo cơ bản nhu cầu tiêu dùng nội tỉnh và xuất khẩu. Tuy nhiên, vẫn còn những khó khăn, tồn tại trong đảm bảo an ninh lương thực ở Cà Mau. Đó là: lợi nhuận từ sản xuất nông nghiệp nói chung, trong đó có người trồng lúa giảm; vẫn còn hạn chế trong đảm bảo an toàn, chất lượng lương thực; hạn chế trong kết cấu hạ tầng, đầu tư phục vụ sản xuất lương thực; diện tích đất nông nghiệp đang bị thu hẹp nhanh chóng và ảnh hưởng nặng nề của tình trạng biến đổi khí hậu, thiên tai và dịch bệnh;...

Qua 10 năm thực hiện Đề án “An ninh lương thực Quốc gia đến năm 2020”, Cà Mau rút ra bài học kinh nghiệm đảm bảo ANLT như sau:

Thứ nhất, địa phương có kế hoạch đảm bảo an ninh lương thực phù hợp với bối cảnh mới.

Thứ hai, thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, HTX và người nông dân sản xuất, đặc biệt chính sách hỗ trợ đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn.

Thứ ba, tăng cường liên kết giữa nông dân, HTX và doanh nghiệp từ khâu xuống giống đến thu hoạch, chế biến, tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị.

Thứ tư, giải quyết kịp thời, phù hợp các vấn đề phát sinh trong quá trình sản xuất. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất để giảm chi phí, giá thành, nâng cao chất lượng sản phẩm nông nghiệp, bảo vệ môi trường sinh thái nông nghiệp và sức khỏe cộng đồng. Tiếp nhận và thực hiện chuyển giao khoa học công nghệ trong sản xuất gắn với triển khai nhân rộng mô hình sản xuất nông nghiệp có hiệu quả.

Thứ năm, cơ cấu lại ngành nông nghiệp xuất phát từ lợi ích thiết thực cho người nông dân, nâng cao giá trị gia tăng trên từng sản phẩm nông nghiệp, bảo vệ môi trường sinh thái, hướng đến nền nông nghiệp hiện đại, hiệu quả, an toàn và phát triển bền vững.

Để đảm bảo ANLT trong thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới, tỉnh Cà Mau tiếp tục triển khai thực hiện một số giải pháp như sau:

- Tiếp tục thực hiện tốt chính sách duy trì và sử dụng có hiệu quả quỹ đất trồng lúa.
- Thúc đẩy sản xuất và nâng cao năng suất trong sản xuất nông nghiệp gắn với tăng cường chuyển đổi cơ cấu nông nghiệp.
- Tăng cường năng lực dự trữ lương thực và cải thiện hiệu quả chuỗi cung ứng nông nghiệp.
- Đẩy mạnh thực hiện “cuộc cách mạng xanh” trong nông nghiệp.
- Chủ động đề phòng, khắc phục những ảnh hưởng của biến đổi khí hậu và dịch bệnh; áp lực tăng dân số và đô thị hóa.
- Phát triển kết cấu hạ tầng nông thôn và giảm các trở ngại đối với đầu tư trong nông nghiệp.
- Xây dựng hệ thống thông tin an ninh lương thực.
- Nâng cao khả năng tiếp cận lương thực cho mọi người dân, phát triển nguồn lực phục vụ mục tiêu ANLT.
- Tăng cường hợp tác quốc tế về ANLT và tiếp tục hội nhập hơn vào thị trường nông sản thực phẩm quốc tế.
- Nâng cao nhận thức của người dân nói chung và nông dân nói riêng về an ninh lương thực./.